

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mộ Đức, ngày 01 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2018; giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Trung Q

- **Bị đơn:** Bà Đỗ Thị Như T

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Trung Q và bà Đỗ Thị Như T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Ông Hoàng Trung Q và bà Đỗ Thị Như T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Ông Hoàng Trung Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Hoàng Đỗ Q, sinh ngày 10/9/2004. Bà Đỗ Thị Như T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Hoàng Đỗ Như M, sinh ngày 12/02/2006. Ông Q tự nguyện cấp dưỡng cho con Hoàng Đỗ Như M mỗi tháng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi con (M) đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng tính từ ngày 24/01/2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Q, bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có

2.5. *Về án phí*: Ông Hoàng Trung Q tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000937, ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Đức Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Vân

